TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 04-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Tiến;

Bà Nông Thanh Thủy.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. **Triệu Minh D;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/10/1987 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn C; sinh năm 1959; Con bà: Nông Thị D, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 13/2022/HS-ST ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt Triệu Minh D 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tại Bản án số 01/2005/HS-ST ngày 20/01/2005 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 09/2013/HS-ST ngày 23/01/2013 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Minh D 28 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (cả hai bản án này đã được xóa án tích), bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/5/2023 cho đến nay, có mặt.

2. **Lương Thành T;** Tên gọi khác: Không ; Sinh ngày: 11/7/1983 tại huyện T, tỉnh L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T; sinh năm 1958; Con bà: Hoàng Thị K; sinh năm 1958; vợ: Chu Thị T; sinh năm 1986, con: Có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 15/04/2009, Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Đánh bạc. Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị can đã hết thời gian được coi là chưa bị xử lý hành chính theo Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính; bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 16/5/2023 cho đến nay, có mặt.

-Bị hại:

1. Trung tâm viễn thông huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1985 – Phó giám đốc. Địa chỉ: Khu H, thị trấn T, huyện T, tỉnh L, có mặt.

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Một thành viên Trương Gia, người đại diện theo ủy quyền là ông Trương Công N, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Quý T1, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh L, có mặt.

2. Chị Ngô Thị H1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

3. Anh Ngô Quý L, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

4. Ông Triệu Văn C, sinh năm 1959. Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2023 Công an huyện Tràng Định tiếp nhận tin báo của ông Nguyễn Trung H là đại diện Trạm phát sóng Pi Cát, thuộc Trung tâm Viễn thông huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trình báo về việc mất trộm 02 cục máy ổn áp điện của trạm. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, xác định các đối tượng Triệu Minh D; Lương Thành T là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Cơ quan điều tra Triệu Minh D, Lương Thành T khai nhận như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/5/2023, Triệu Minh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12TA-016.75 chở Lương Thành T đi theo Quốc lộ 3B đến thôn Bắc Ái, xã Đề Thám, huyện Tràng Định thì dựng xe ở cạnh đường, D và T lên trạm viễn thông Pi Cát thuộc thôn Bắc Ái, xã Đề Thám, huyện Tràng Định mục đích tìm trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát không thấy người trông coi nên D và T vào phòng thông tin lấy trộm 02 cục máy ổn áp điện, sau đó mỗi người vác 01 cục đi xuống nơi dựng xe rồi T điều khiển xe chở D và 02 cục ổn áp đến cửa hàng thu mua phế liệu Tâm Hà (Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Tràng Định) bán cho Ngô Quý T1 với giá 500.000 đồng, T chia D 200.000 đồng, còn T được 300.000 đồng đem đi tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 10/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận: Giá trị 02 cục máy ổn áp điện bị Triệu Minh D và Lương Thành T xâm hại ngày 08/5/2023 có giá trị **500.000** đồng.

Ngoài ra, Triệu Minh D và Lương Thành T còn khai nhận trước đó được cùng nhau thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Lần 1: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 05/5/2023, Triệu Minh D điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 12TA - 016.75 đến nhà Lương Thành T và rủ đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau thì T đồng ý. Sau đó T lấy 01 kìm cắt kim loại cán nhựa màu đỏ đen rồi đi đến phía sau Công ty Trách nhiệm Hữu Hạn, Một thành viên Trương Gia thuộc thôn Nà Trà, xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn mục đích trộm cắp dây điện. Sau khi quan sát thấy đoạn dây điện loại 3 pha vỏ màu đen của máy bơm nước nối từ nhà xưởng xuống giếng khoan, không có ai trông coi nên T dùng kìm cắt kim loại đem theo cắt lấy 130 mét dây điện 3 pha loại 3 lõi đồng rồi D quấn lại và đem lên khu đồi Pò Cút thuộc thôn P, xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn dùng bật lửa đốt cháy hết vỏ nhựa bên ngoài để lấy lõi đồng. Đốt xong D chở T ngồi sau ôm lõi đồng đem đến bán cho Ngô Thị H1 được giá 900.000 đồng rồi chia nhau mỗi người được 450.000 đồng tự chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Lần 2: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/5/2023, Triệu Minh D tiếp tục điều khiển xe môtô biển kiểm soát 12TA - 016.75 chở Lương Thành T đến phía sau Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Một thành viên Trương Gia mục đích trộm cắp dây điện. Sau khi quan sát không có ai, T lấy kìm cắt kim loại cắt lấy 70 mét dây điện 3 pha, loại 4 lõi đồng, cắt xong D quấn lại rồi đem lên khu đồi Pò Cút thuộc thôn P, xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đốt cháy hết vỏ nhựa bên ngoài để lấy lõi đồng. Sau đó, D chở T ngồi sau ôm lõi đồng đem đến bán cho Ngô Quý L với giá 600.000 đồng rồi chia nhau mỗi người 300.000 đồng để chi tiêu cá nhân và tự mua ma túy sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tràng Định, kết luận: 130m dây điện 3 pha, loại 3 lõi đồng bị Lương Thành T và Triệu Minh D xâm hại vào ngày 05/5/2023 có trị giá là **3.705.000** đồng; 70m dây điện 3 pha, loại

4 lõi đồng bị Lương Thành T và Triệu Minh D xâm hại vào ngày 07/5/2023 có trị giá là **4.130.000** đồng.

Tiến hành lấy lời khai Trương Công N là người đại diện theo ủy quyền của Công ty THHH MTV Trương Gia; Nguyễn Trung H là Phó giám đốc là người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm viễn thông Tràng Định là các bị hại, tất cả đều phù hợp với lời khai của Triệu Minh D và Lương Thành T cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSTĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 truy tố các bị cáo: Triệu Minh D; Lương Thành T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong vụ án.

Đối với tài sản bị trộm cắp là 02 cục máy ổn áp điện của Trung tâm Viễn thông huyện Tràng Định, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm Viễn thông huyện Tràng Định không yêu cầu các bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đối với tài sản bị trộm cắp là dây điện của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Trương Gia, do các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã lâu nên không thể thu hồi. Đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Trương Gia, trong quá trình điều tra và truy tố yêu cầu các bị cáo phải bồi thường với tổng số tiền 14.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay ông Trương Công N, xin rút yêu cầu, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường đối với những tài sản mà Công ty bị thiệt hại nữa mà đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Triệu Minh D từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Thành T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Truy thu đối với Triệu Minh D 950.000 đồng, Lương Thành T 1.050.000 đồng do phạm tội mà có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm kim loại, hai cán bọc nhựa màu đen – đỏ trên cán có chữ "FBF", chiều dài 17,5 cm, đã qua sử dụng. Trả cho ông Triệu Văn C, 01 chiếc xe Mô tô Espero, màu sơn đen - bạc, Biển kiểm soát 12TA – 016.75, kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của chị Ngô Thị H1, anh Ngô Quý L. Hội đồng xét xử thấy rằng những người có tên nêu trên đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Triệu Minh D đã cùng Lương Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, trong đó có 02 lần trị giá tài sản đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cụ thể: Lần 1: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 05/5/2023, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Trương Gia tại thôn Nà Trà, xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Triệu Minh D và Lương Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 130 mét dây điện, 3 pha, loại 3 lõi đồng, qua định giá có giá trị 3.705.000 đồng. Lần 2: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/5/2023, tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Trương Gia tại thôn Nà Trà, xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Triệu Minh D và Lương Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 70 mét dây điện, 3 pha, loại 4 lõi đồng, qua định giá có giá trị 4.130.000 đồng. Ngoài ra, khoảng 15 giờ ngày 08/5/2023 tại trạm viễn thông Pi Cát, Trung tâm Viễn thông huyện Tràng Định thuộc thôn Bắc Ái, xã Đề Thám, huyện Tràng Định, Triệu Minh D cùng Lương Thành T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 cục máy ổn áp điện, qua định giá có giá trị 500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các lần trộm cắp là

8.335.000 đồng. Như vậy bị cáo Triệu Minh D và bị cáo Lương Thành T đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Triệu Minh D là người khởi sướng và rủ rê bị cáo Lương Thành T đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do vậy bị cáo Triệu Minh D phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Lương Thành T.

[5] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất An ninh – Trật tự, gây hoang mang lo lắng cho một bộ phận dân cư sống trên địa bàn.

[6] Về nhân thân:Bị cáo Triệu Minh D là người nghiện chất ma túy, đã từng bị kết án; bị cáo Lương Thành T là người nghiện chất ma túy; đã bị xử phạt hành chính do vậy các bị cáo đều là người có nhân thân xấu.

[7] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Triệu Minh D có tình tiết tăng nặng: Tái phạm và phạm tội từ 02 lần trở lên được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Thành T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 kìm kim loại, hai cán bọc nhựa màu đen – đỏ trên cán có chữ "FBF", chiều dài 17,5 cm, đã qua sử dụng là tang vật phạm tội cần phải tịch thu để tiêu hủy. Đối 01 chiếc xe Mô tô Espero, màu sơn đen - bạc, Biển kiểm soát 12TA – 016.75, kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là của ông Triệu Văn C, ông C không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô nói trên vào việc phạm tội nên trả lại cho ông Triệu Văn C.

[11] Đối với số tiền do phạm tội mà có của các bị cáo cần phải tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[12] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Đối với Ngô Quý T1, Ngô Quý L và Ngô Thị H1 là những người đã mua tài sản do Triệu Minh D và Lương Thành T trộm cắp. Quá trình điều tra xác định những người này không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý hình sự.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Minh D và Lương Thành T không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết đinh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

[15] Đối với những người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Minh D và Lương Thành T để sử dụng, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[16] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Cho các bị cáo đi cải tạo tập trung để các bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[18] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[19] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38; điểm a, khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với Triệu Minh D; Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38; điểm a, khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với Lương Thành T;

Căn cứ khoản 1; điểm c khoản 2; điểm b, khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Triệu Minh D, Lương Thành T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Triệu Minh D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Lương Thành T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2023.

3. Áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Triệu Minh D số tiền 950.000 đồng, truy thu đối với bị cáo Lương Thành T số tiền 1.050.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm kim loại, hai cán bọc nhựa màu đen – đỏ trên cán có chữ "FBF", chiều dài 17,5 cm, đã qua sử dụng.

4.2. Trả cho ông Triệu Văn C, 01 chiếc xe Mô tô Espero, màu sơn đen - bạc, Biển kiểm soát 12TA – 016.75, số khung: B4PEJA425890, số máy: 39FMB3425890, đã qua sử dụng; kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011073, biển số đăng ký 12TA-016.75, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự ngày 18 tháng 7 năm 2023).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Triệu Minh D; Lương Thành T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hoàng Văn Bình